TÒA ÁN NHÂN DÂN **TỈNH KHÁNH HÒA**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: **07**/2023/HNGĐ-ST
Ngày: 10/03/2023
V/v: *"Ly hôn"*

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH KHÁNH HÒA

***Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có*:**
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Phạm Đình Thanh.
Các Hội thẩm nhân dân: Bà Ngô Mỵ Châu
Ông Võ Ngọc Ánh
Thư ký phiên tòa: Bà Phạm Mỹ Ngọc – Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Khánh Hòa.

Ngày 10 tháng 03 năm 2023, tại trụ sở Toà án nhân dân tỉnh Khánh Hòa, xét xử sơ thẩm công khai vụ án Hôn nhân và gia đình thụ lý số 43/2022/TLST-HNGĐ ngày 10 tháng 10 năm 2022 về việc "*Ly hôn*";

Theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 04/2020/QĐXXST-HNGĐ ngày 16 tháng 02 năm 2023, giữa các đương sự:

* *Nguyên đơn*: Chị Nguyễn Thị H, sinh năm 1993
Trú tại: Thôn Phước Đ, xã Phước Đ1, Nha T1, Khánh H1. (Vắng mặt)

* *Bị đơn*: Anh Phạm Công Q, sinh năm 1990
Địa chỉ: Phòng 101 Tòa nhà L, đường số 475-4 O, thành phố M, tỉnh M1, Nhật B. (Vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Trong đơn xin ly hôn, bản tự khai, chị Nguyễn Thị H trình bày: Tôi và anh Phạm Công Q kết hôn với nhau vào năm 2019 theo Giấy chứng nhận kết hôn số 14/2019 ngày 13/3/2019 của Ủy ban nhân dân thị trấn Ngô Đ1, huyện Giao T, tỉnh Nam Đ1. Trong quá trình chung sống giữa chúng tôi luôn nảy sinh nhiều mâu thuẫn nghiêm trọng, không thể hàn gắn được và ngày càng không có tiếng nói chung. Hiện tại, tôi và anh Q đã sống ly thân hơn 15 tháng nay. Do vậy, tôi yêu cầu Tòa án giải quyết cho tôi được ly hôn anh Phạm Công Q.

Về con chung: Chúng tôi có một con chung là cháu Phạm Linh Đ2, sinh ngày 12/8/2020. Khi ly hôn tôi xin được chăm sóc, nuôi dưỡng con chung Phạm Linh Đ2. Tôi yêu cầu anh Phạm Công Q phải cấp dưỡng tiền nuôi con chung là 2.000.000đ/tháng cho đến khi cháu Phạm Linh Đ2 tròn 18 tuổi.

Về tài sản chung: Chúng tôi không có nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Trong đơn trình bày ý kiến của bị đơn, anh Phạm Công Q đã được hợp pháp hóa lãnh sự: Anh Phạm Công Q đã biết về việc bà Nguyễn Thị H nộp đơn khởi kiện *"Ly hôn"* với anh tại Tòa án nhân dân tỉnh Khánh H và anh đồng ý Tòa án giải quyết việc *"Ly hôn"* với chị Nguyễn Thị H.

Về con chung: Chúng tôi có một con chung là cháu Phạm Linh Đ2, sinh ngày 12/8/2020. Khi ly hôn tôi xin được giao con chung Phạm Linh Đ2 cho chị Nguyễn Thị H chăm sóc, nuôi dưỡng. Tôi đồng ý cấp dưỡng tiền nuôi con chung là 2.000.000đ/tháng cho đến khi cháu Phạm Linh Đ2 tròn 18 tuổi.

Về tài sản chung: Chúng tôi không có nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên toà, Hội đồng xét xử nhận định:

Về thủ tục tố tụng:

Chị Nguyễn Thị H, anh Phạm Công Q có đơn xin xét xử vắng mặt nên Tòa án tiến hành xét xử vụ án theo qui định tại khoản 1 Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự.

Nguyên đơn chị Nguyễn Thị H xin rút một phần yêu cầu khởi kiện về việc cấp dưỡng tiền nuôi con chung là cháu Phạm Linh Đ2. Hội đồng xét xử xét thấy, việc rút một phần yêu cầu này là hoàn toàn tự nguyện, đúng pháp luật nên cần chấp nhận.

Về quan hệ hôn nhân và gia đình: Chị Nguyễn Thị H và anh Phạm Công Q kết hôn với nhau vào năm 2019 theo Giấy chứng nhận kết hôn số 14/2019 ngày 13/3/2019 của Ủy ban nhân dân thị trấn Ngô Đ1, huyện Giao T, tỉnh Nam Đ1, đây là hôn nhân hợp pháp.

Trong thời gian đầu, chị Nguyễn Thị H và anh Phạm Công Q chung sống hạnh phúc, hòa thuận; nhưng khoảng thời gian sau thì luôn nảy sinh nhiều mâu thuẫn, không thể hàn gắn được và ngày càng không có tiếng nói chung; chị Nguyễn Thị H và anh Q đã sống ly thân hơn 15 tháng nay. Xét thấy, tình trạng hôn nhân trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được, nếu cứ tiếp tục duy trì cuộc sống gia đình thì cũng không đem lại hạnh phúc cho đôi bên. Chị Nguyễn Thị H yêu cầu Tòa án giải quyết cho chị được ly hôn với anh Phạm Công Q. Hội đồng xét xử xét thấy, đây là yêu cầu chính đáng của chị Nguyễn Thị H và có cơ sở nên cần chấp nhận.

Về con chung: Theo các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án và lời khai của nguyên đơn, chị Nguyễn Thị H thì giữa chị Nguyễn Thị H và anh Phạm Công Q có một con chung là Phạm Linh Đ2, sinh ngày 12/8/2020. Khi ly hôn chị Nguyễn Thị H xin được nuôi dưỡng, chăm sóc con chung Phạm Linh Đ2 và chị Nguyễn Thị H không yêu cầu anh Phạm Công Q phải cấp dưỡng tiền nuôi con chung. Hội đồng xét xử xét thấy, cháu Phạm Linh Đ2 là con dưới 36 tháng tuổi nên giao cho chị Nguyễn Thị H được nuôi dưỡng, chăm sóc là phù hợp với quy định của pháp luật. Do đó, việc chị Nguyễn Thị H xin được nuôi dưỡng, chăm sóc con chung Phạm Linh Đ2 và không yêu cầu anh Phạm Công Q phải cấp dưỡng tiền nuôi con chung là phù hợp cần chấp nhận. Anh Phạm Công Q được quyền thăm nom và chăm sóc con chung, không ai được cản trở.

Về tài sản chung: Chị Nguyễn Thị H và anh Phạm Công Q không có tài sản chung nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về án phí: Chị Nguyễn Thị H phải nộp 300.000đ *(Ba trăm nghìn đồng)* án phí Hôn nhân gia đình sơ thẩm nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm đã nộp là 300.000đ *(Ba trăm nghìn đồng),* theo biên lai thu số AA/2021/0009978 ngày 20/09/2022 của Cục thi hành án dân sự tỉnh Khánh Hòa. Chị Nguyễn Thị H đã nộp đủ án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào Điều 51, khoản 1 Điều 56, Điều 81, Điều 82, Điều 83 và Điều 84 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014; Điều 147 và Điều 273 Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 Quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Tuyên xử: Chấp nhận yêu cầu của nguyên đơn, chị Nguyễn Thị H.

1. Đình chỉ một phần yêu cầu của nguyên đơn chị Nguyễn Thị H về việc cấp dưỡng tiền nuôi con chung là cháu Phạm Linh Đ2.

2. *Về hôn nhân*: Chị Nguyễn Thị H được ly hôn với anh Phạm Công Q.

3. *Về con chung*: Giao con chung là Phạm Linh Đ2 cho chị Nguyễn Thị H nuôi dưỡng, chăm sóc. Anh Phạm Công Q không phải cấp dưỡng tiền nuôi con chung cho chị Nguyễn Thị H. Anh Phạm Công Q được quyền thăm nom và chăm sóc con chung, không ai được cản trở.

4. *Về tài sản chung*: Chị Nguyễn Thị H và anh Phạm Công Q không có tài sản chung nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

5. *Về án phí*: Chị Nguyễn Thị H phải nộp 300.000đ *(Ba trăm nghìn đồng)* án phí Hôn nhân gia đình sơ thẩm nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm đã nộp là 300.000đ *(Ba trăm nghìn đồng),* theo biên lai thu số AA/2021/0009978 ngày 20/09/2022 của Cục thi hành án dân sự tỉnh Khánh Hòa. Chị Hằng đã nộp đủ án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm.

6. *Về quyền kháng cáo:* Bà Nguyễn Thị H được quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong hạn 15 ngày, anh Phạm Công Q được quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong hạn 01 tháng kể từ ngày bản án được tống đạt hợp lệ hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết hợp lệ, để đề nghị Tòa án nhân dân cấp cao tại Đà Nẵng xét xử theo trình tự phúc thẩm.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nơi nhận:
- VKSND tỉnh Khánh Hòa;
- Các đương sự;
- Ủy ban nhân dân thị trấn Ngô Đ1, huyện Giao T, tỉnh Nam Đ1;
- Cục THA dân sự tỉnh Khánh Hòa;
- Lưu hồ sơ, án văn.

Phạm Đình Thanh